

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2022/HS-ST
Ngày 27 – 9 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tâm

2. Bà Lê Thị Hoàng Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 180/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Công P**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Không nơi đăng ký thường trú; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị Mộng Đ; Bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 28/6/2006, bị Công an phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ giáo dục tại địa phương trong thời hạn 03 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Ngày 01/11/2006, bị Công an phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ về hành vi cố ý gây thương tích.

Ngày 26/9/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 788/2008/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2015. Chấp hành xong đóng án phí ngày 30/12/2008.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2022. (có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Công T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1972 tại tỉnh Long An; Nơi thường trú: Không nơi đăng ký thường trú; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị H (chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2022. (vắng mặt)

* *Bị hại*: Ông Nguyễn H, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Quốc Lộ 50, Ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Công P và Nguyễn Công T là bạn bè. Khoảng 01 giờ ngày 03/3/2022, P điều khiển xe mô tô (không gắn biển số) tại khu vực phường A, quận C thì gặp T đang đi bộ ven đường nên P rủ T đi trộm cắp tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài. T đồng ý nên P điều khiển xe mô tô chở T đi tìm tài sản. Khi đến trước địa chỉ Ấp 2, xã B, huyện B thì cả hai nhìn thấy 01 máy trộn bê tông của ông Nguyễn H đang để trước nhà (được khóa lại bằng ổ khóa), không có người trông coi nên cả hai thống nhất lấy trộm máy trộn bê tông này. P liền dừng xe lại và lấy 01 cây kềm cắt sắt mang theo đưa cho T. T cầm cây kềm đi lại lén lút cắt đứt ổ khóa trên máy trộn bê tông rồi đưa lại cây kềm cho P cắt giữ. T lấy ổ khóa bỏ vào túi quần phía trước bên trái rồi cùng P kéo máy trộn bê tông đến gần chỗ đậu xe, T nhặt 01 sợi dây gần đó buộc tay cầm của máy trộn bê tông vào đuôi xe mô tô cho P điều khiển chở T ngồi phía sau kéo máy trộn bê tông tẩu thoát. Trong lúc T và P đang lấy trộm máy trộn bê tông thì ông Lương Thành C nhìn thấy nên theo dõi và điều khiển xe mô tô bám theo. Khi P và T kéo máy trộn bê tông đến ngã ba Quốc lộ 50, xã B, huyện B thì ông Công nhìn thấy lực lượng Công an tuần tra nên tri hô để bắt giữ P và T. Lúc này, T và P bỏ xe lại chạy bộ nhưng bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật giao Công an xã B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 699/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 máy trộn bê tông trị giá 4.250.000 đồng, 01 ổ khóa hiệu WYNNS trị giá 59.500 đồng.

Cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Huỳnh Công P và Nguyễn Công T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Công P, xử phạt bị cáo P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Công T, xử phạt bị cáo T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù;

Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô không biển số có số khung MY100C0042050, số máy VDMD1000060115; tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kèm bằng kim loại có cán màu xanh dài 47cm, lưỡi kèm dài 13cm; 01 áo thun ngắn tay màu cam và 01 quần thun dài màu xám (thu giữ của bị cáo P); 01 áo thun ngắn tay màu nho và 01 quần short màu xám (thu giữ của bị cáo T); các vật chứng khác đã trả cho bị hại nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Ngày 03/3/2022, các bị cáo Huỳnh Công P và Nguyễn Công T có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy trộn bê tông trị giá 4.250.000 đồng và làm hư hỏng 01 ổ khóa hiệu WYNNNS gây thiệt hại 59.500 đồng của ông Nguyễn H tại trước địa chỉ Ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt quả tang.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo P là người chủ động rủ, chở bị cáo T đi trộm cắp tài sản; cung cấp cây kèm cắt sắt mang theo đưa cho T sử dụng phá khóa. Còn bị cáo T là đồng phạm trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò đồng phạm của các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại nên Hội

đồng xét xử căn cứ các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Riêng bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và hiện tại bị cáo đang bị bệnh thường xuyên phải điều trị theo báo cáo của Nhà Tạm giữ Công an huyện Bình Chánh nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo P có nhân thân xấu, bị xử lý hình sự và xử lý hành chính về hành vi giết người, gây rối trật tự công cộng nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo P.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 máy trộn bê tông màu cam; 01 dây cáp bằng kim loại; 01 ổ khóa bằng kim loại bị cắt mất một phần: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 cây kềm bằng kim loại có cán màu xanh dài 47cm, lưỡi kềm dài 13cm; 01 áo thun ngắn tay màu cam và 01 quần thun dài màu xám (thu giữ của bị cáo P); 01 áo thun ngắn tay màu nho và 01 quần short màu xám (thu giữ của bị cáo T): Các vật chứng này có giá trị không lớn, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô không biển số có số khung MY100C0042050, số máy VDMD1000060115: Bị cáo P khai mua của một người không rõ lai lịch để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh số khung, số máy của xe, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Xét xe này không được đăng ký hợp lệ nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Công P, Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công P: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2022.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T: 06 (sáu) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trả tự do cho bị cáo T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kèm bằng kim loại có cán màu xanh dài 47cm, lưỡi kèm dài 13cm; 01 áo thun ngắn tay màu cam và 01 quần thun dài màu xám (thu giữ của bị cáo P); 01 áo thun ngắn tay màu nho và 01 quần short màu xám (thu giữ của bị cáo T).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô không biển số có số khung MY100C0042050, số máy VDMD1000060115.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2022 giữa công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh)

* Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Mỗi bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Vũ Thanh Lâm

